

Phân tích cách lên ý tưởng
& chống bí ý khi phát triển bài

Xử lý khó khăn paraphrasing
& từ vựng theo topics

Chăm điểm chi tiết của
Cụm Giám khảo IELTS

IELTS INSIGHTS

VOLUME 18

JANUARY 2025
ielts1984.vn/ielts-insights

Thực hiện bởi
IELTS 1984

GIẢI ĐỀ IELTS

Topic: **CULTURE and TRAVEL**

ORGANIZED TOURS TO REMOTE AREAS

*Is it a positive or negative development for
the local people and the environment?*

MANY MUSEUMS ARE MAINLY VISITED BY TOURISTS AND NOT LOCAL PEOPLE.

Causes & Solutions

MUSEUMS ARE NOT NECESSARY DUE TO THE INTERNET

Agree or disagree?



January

Cào mừng bạn đến Tạp chí IELTS Insights 01/2025. Không chỉ là bài mẫu, đây là tạp chí đầu tiên giải đề thi thật hàng tháng chi tiết từng bước, được biên soạn bởi đội ngũ học thuật của trung tâm IELTS 1984. Hiện chúng mình đã phát hành nhiều số tạp chí trước, để đọc thêm nhiều bài giải đề chi tiết, bạn có thể tải tại website IELTS 1984: <https://ielts1984.vn/ielts-insights/>

IELTS Insights - Giúp hiểu kì thi IELTS một cách bản chất

Cộng đồng học IELTS có vô vàn bài mẫu, tài liệu giải đề thi miễn phí, tuy nhiên để chọn lọc được tài liệu chất lượng và phù hợp thì không hề dễ dàng. Vì vậy, lý do IELTS 1984 cho ra đời tạp chí IELTS Insights là mang đến người học một góc nhìn bản chất, đơn giản và cực kì dễ hiểu về kì thi IELTS. Với phần đông học sinh, các bạn thường đặt mục tiêu quanh mức 6.0-7.0, và đây là một mục tiêu hoàn toàn khả thi với phần lớn các bạn, nếu mình học đúng phương pháp và thực sự quyết tâm. Chúng mình rất mong muốn IELTS Insights sẽ là người bạn hữu ích, luôn đồng hành cùng mọi người trên hành trình này.

Một điểm khác biệt nổi bật của IELTS Insights

mà đội ngũ IELTS 1984 hướng đến, là **sự chi tiết và toàn diện** trong việc phân tích đề thi thực tế hàng tháng. Với mỗi số tạp chí phát hành, chúng mình sẽ đi sâu vào việc giải các đề thi IELTS vừa mới diễn ra trong tháng trước đó, giải thích chi tiết về cách cách lên idea, cách phát triển ý, gom data cho từng body, paraphrasing.

Sau đó, chúng mình sẽ cùng viết một bài sample dựa trên insights cụ thể đã phân tích. Hơn nữa, một số bài cũng sẽ được gửi cho cựu giám khảo IELTS chấm, và chúng mình để ở phía cuối tạp chí nha. Chúng mình luôn nỗ lực để có thể phát triển tạp chí IELTS Insights ngày càng tốt hơn.

Đây là dự án cộng đồng hoàn toàn miễn phí của IELTS 1984, nếu bạn thấy tạp chí hữu ích, hãy giúp chúng mình giới thiệu với bạn bè cùng học IELTS nhé. Nếu bạn có bất cứ ý kiến đóng góp nào, hãy nhắn tin vào tài khoản Zalo OA của IELTS 1984 nha:

<https://zalo.me/ielts1984>



MỤC LỤC

(Bấm vào bông hoa để đến trang)



IELTS 1984 Sharing



Bản tin



Trò chơi



Task 1

01/12/2024

Dạng: Bar Chart



Task 1

12/12/2024

Dạng: Bar Chart



Task 2

12/12/2024

Topic: Line Graph



Task 2

07/12/2024

Topic: Travel to remote areas



Task 2

21/12/2024

Topic: Internet vs. Museum



Task 2

22/12/2024

Topic: Museum mainly visited
by tourists



Humans of IELTS Insights



Comment chi tiết của Cựu Giám Khảo

Bạn thuộc team

chả lụa hay nem chua?

Nhân dịp số Đặc biệt - số Tết Ất Tỵ 2025, hãy cùng đội ngũ IELTS 1984 học từ vựng về những món nem chả đặc trưng của ngày Tết Việt Nam nhé!

Chả lụa hay còn gọi là giò lụa ở miền Bắc Việt Nam (Vietnamese Pork Roll) thường đi kèm với nem chua (Vietnamese Fermented Pork Roll) là món ăn truyền thống thường xuất hiện trên mâm cỗ để dâng cúng ông bà tổ tiên (ancestral tray) vào ngày Tết. Chả và nem đã luôn đi đôi với nhau từ bao đời này vì sự bổ trợ cho nhau trong hương vị và cấu trúc (với chả mịn màng như lụa, ngọt thanh vị thịt trong khi nem chua, dai, và cay nồng).

Chả Lụa — Tuy chả lụa được bày bán khắp nơi nhưng tự tay làm chả lụa cho cả gia đình cùng thưởng thức cũng là 1 trải nghiệm hết sức thú vị.

Với nguyên liệu chính là thịt thăn (pork loin) và mỡ với tỉ lệ 8:2, thịt sẽ được xay nhuyễn (mince) sau đó trộn với gia vị gồm bột nở (baking powder), dầu ăn, tiêu, nước mắm, bột khoai tây (potato starch), hạt nêm (seasoning powder) và nước đá. Có thể bạn khá bất ngờ nhưng nhờ có nước đá thịt mới giữ được độ lạnh nhằm hạn chế thịt bị chín do sự tăng nhiệt độ trong quá trình xay thịt (grinding process) bằng máy.

Sau đó, cho hết hỗn hợp này vào túi zip thực phẩm (zip-top food bag) và bỏ vào ngăn đá khoảng 2 tiếng.

Thịt lúc này đã đông cứng thành mảng thì lại cho vào máy xay, xay nhuyễn đến khi tạo độ quết (achieve the elastic consistency).

Bước cuối cùng là gói phần thịt đã xay bằng lá chuối, tạo hình trụ và cho vào nồi hấp khoảng 35 phút là xong.



Nguồn ảnh: ganhvietnam.com

Nem Chua — Nem chua là một món ăn khá đặc biệt vì được nấu chín bằng phương pháp lên men (fermentation process).

Thành phần chính của món này là thịt heo nạc mông/vai (pork ham) cùng với da heo (bì lợn). Đầu tiên, luộc da heo chín rồi thái chỉ (sliced into thin strips). Sau đó, trộn tỏi và ớt hiểm (bird's eye chili) đã băm nhuyễn vào hỗn hợp thịt heo xay và da heo thái chỉ. Tiếp theo là cho các gia vị gồm bột ngọt (mì chính) (MSG), tiêu, và nước mắm rồi trộn đều. Cuối cùng là thêm bột thính gạo (roasted rice powder) và bột năng (tapioca starch) vào hỗn hợp và trộn đều lên.

Công đoạn tiếp theo là cuốn nem đòi hỏi sự chính xác và tỉ mỉ cao. Dùng giấy bọc thực phẩm (plastic food wrap) và lá chuối làm giấy gói, lấy 1 phần nhỏ của hỗn hợp vừa rồi làm nhân (filling).

Sau đó dính lên tỏi nguyên tép, ớt hiểm, và lá đinh lăng/ổi/sung (a leaf of either ming aralia, guava, or fig tree). Gói xong thì dùng dây thun để cố định cuộn nem và đặt lên khay chờ lên men từ 3-4 ngày.

Nhiều người thường ăn kèm với muối tiêu nhưng mình thường ăn không và ăn cả hai cùng 1 lúc (simultaneously) để tận hưởng vị thịt nguyên bản tạo ra sự bùng nổ vị giác tuyệt vời (an explosion of delightful sensations).

Thật ra, món này không cần phải đợi đến Tết vì ngày thường mình cũng hay ăn bánh mì chả lụa. Sau khi đi dạy về thì thường thức (savor) ngay một ổ bánh mì chả lụa mẹ xắt thì còn gì bằng.

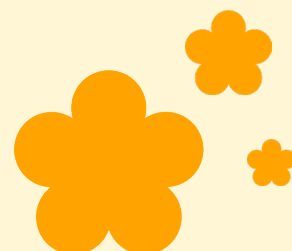
▮ Bạn đọc thêm phiên bản tiếng Anh [tại đây](#) nha!



Điều ước 2025

Ba từ đại diện cho năm mới của bạn là...

X	M	I	J	T	H	A	N	H	T	A	I	I	F	O
U	A	C	R	A	T	N	D	N	Y	E	Z	G	C	N
T	H	I	I	E	L	T	S	N	A	Z	Q	O	S	L
B	I	M	I	E	U	T	I	E	N	B	O	W	S	A
T	H	A	N	G	T	I	E	N	B	S	D	V	R	T
Q	U	F	H	G	C	S	B	I	N	H	A	N	L	O
R	Q	Z	O	R	H	G	I	W	J	W	Z	D	C	R
A	O	Z	N	G	K	H	O	C	G	I	O	I	N	I
O	Z	T	J	W	I	D	M	A	Y	M	A	N	P	P
E	K	D	T	S	D	A	T	T	A	R	G	E	T	L
H	M	O	D	T	I	Q	L	T	A	Z	B	D	P	Y
K	E	D	L	E	T	P	K	N	F	U	H	Z	W	H
F	T	S	D	R	R	D	U	R	U	X	J	T	Y	U
R	G	C	Y	H	I	K	E	L	L	J	J	S	L	G
O	H	C	C	N	U	E	S	Q	D	U	V	Q	T	C



Bảng vàng truyền cảm hứng

Thành quả ngọt ngào của bạn Thành Nhân



Thành Nhân (lớp BLOOM 10.24 OFF C) và anh Minh Khoa

“...Cái mình thấy thỏa mãn, hoặc ngưỡng mộ nhất là cách anh ấy không giấu kiến thức gì cả, có bao nhiêu anh ấy dạy kèm phương pháp của trung tâm, ảnh giỏi tới mức ảnh đã dạy cho chúng mình cách biến 5 biểu đồ Writing Task 1 thành 1 dạng, cách tinh giản ý ở Task 2, phát triển ý tưởng viết bài, chưa kể ảnh chữa bài cực kỳ chi tiết, tiểu tiết cũng không qua được mắt ảnh...”

Bạn xem thêm bài chia sẻ của Nhân tại:

<https://ielts1984.vn/review>

IELTS 1984

LỊCH KHAI GIẢNG

THÁNG 02, 2025

OFFLINE

	Thời lượng	Khởi giảng	Lịch học	Mã lớp
ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần ~54h	06/01	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	RT 01.25 OF A
		10/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	RT 02.25 OF A
		11/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	RT 02.25 OF B
		24/02	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	RT 02.25 OF F
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần ~54h	13/01	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 01.25 OF D
		10/02	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 02.25 OF A
		18/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	TR 02.25 OF D
		18/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	TR 02.25 OF E
BUD (Đầu ra 6.0)	9 Tuần ~54h	11/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BU 02.25 OF A
		11/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BU 02.25 OF B
		24/02	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	BU 02.25 OF F
		24/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 02.25 OF G
BLOOM (Đầu ra 6.5/7.0+) **	10 Tuần ~60h	10/02	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	BL 02.25 OF A

ONLINE

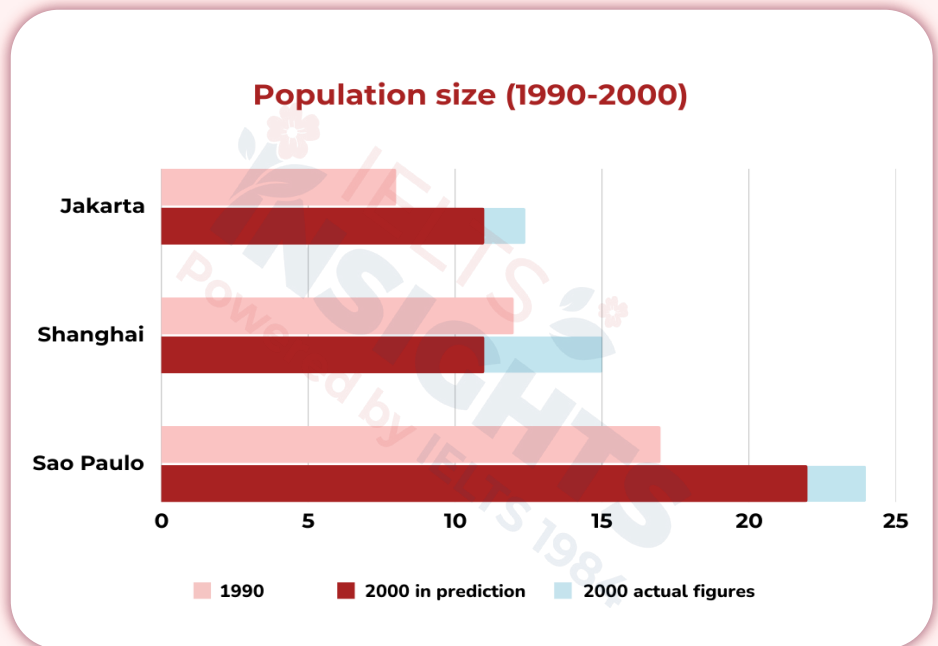
ROOT (Pre-IELTS)	9 Tuần ~54h	18/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	RT 02.25 ON D
		24/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	RT 02.25 ON F
TRUNK (IELTS Foundation)	9 Tuần ~54h	11/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	TR 02.25 ON A
		10/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	TR 02.25 ON B
		11/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	TR 02.25 ON C
		17/02	Tối 2-4-6 (20:00 - 22:00)	TR 02.25 ON D
		25/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	TR 02.25 ON F
BUD (Đầu ra 6.0)	9 Tuần ~54h	11/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BU 02.25 ON A
		10/02	Tối 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 02.25 ON B
		10/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BU 02.25 ON C
		25/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BU 02.25 ON F
		25/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BU 02.25 ON F
BLOOM (Đầu ra 6.5/7.0+) **	10 Tuần ~60h	14/01	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BL 01.25 ON D
		11/02	Tối 3-5-7 (20:00 - 22:00)	BL 02.25 ON A
		11/02	Chiều 3-5-7 (17:45 - 19:45)	BL 02.25 ON B
		24/02	Chiều 2-4-6 (17:45 - 19:45)	BL 02.25 ON F



- Ưu đãi** Đăng ký nhóm 2 người cùng đợt **giảm 200.000/người**
- Lớp học quy mô siêu nhỏ (10 - 14 bạn), giáo viên chăm bài và theo sát quá trình học của mỗi bạn, không bỏ sót bất cứ bạn nào trong lớp.
- Hoàn ngay 90% học phí đã đóng trong vòng 2 buổi đầu nếu không hài lòng - Học lại miễn phí theo chính sách.
- Kỹ năng Speaking có trợ giảng hỗ trợ quá trình luyện tập tại lớp, các bạn sẽ được luyện tập nhiều và có thêm bài tập ghi âm ở nhà được chấm chi tiết.
- Nền tảng công nghệ tự học giao diện giống kỳ thi thật, hướng dẫn đáp án chi tiết.
- ★ Tặng khóa học Reading và Listening aim 7.0+ trị giá 2.200.000đ của YouPass.

The chart shows information about the actual and expected figures of population of three cities, Jakarta, Sao Paulo, and Shanghai.

Summarize the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



DISCUSSION

1 IDEA CHO OVERVIEW: Khi viết overview cho số liệu có thay đổi qua thời gian, **team academic IELTS 1984** chúng mình sẽ tập trung vào trend (xu hướng) và differences (sự khác biệt).

- **Trend:** Dân số thực tế năm 2000 của cả **ba thành phố** đều vượt qua con số dự báo, trong đó **Shanghai** là thành phố duy nhất được dự đoán sẽ giảm dân số.

- **Differences:** **Sao Paulo** luôn dẫn đầu về dân số so với các thành phố khác, với số lượng gần gấp đôi **Jakarta**.

2 CÁCH PHÂN BODY: Với bar chart này, chúng mình sẽ phân body theo **thành phố**:

- **BODY 1:** Tả số liệu và thay đổi của **Sao Paulo và Jakarta**.

- **BODY 2:** Tả số liệu và thay đổi của **Shanghai**.

3 CÁCH VIẾT TỪNG CÂU:

- **BODY 1: Sao Paulo và Jakarta**

- ▶ **Câu 1:** Vào năm 1990, **Sao Paulo** có dân số 17 triệu người, nhiều hơn gấp đôi so với con số 8 triệu của **Jakarta**.

- ▶ **Câu 2:** Đến năm 2000, dân số **Sao Paulo** được dự báo sẽ **tăng mạnh** lên 22 triệu người, trong khi con số thực tế còn vượt xa dự đoán, đạt 24 triệu người.

- ▶ **Câu 3:** **Jakarta** cũng có xu hướng tăng tương tự, với dân số dự báo đạt 11 triệu và con số thực tế tăng lên 12 triệu người.

● BODY 2: Shanghai

- ▶ **Câu 1:** **Shanghai** là thành phố duy nhất không đi theo dự báo.

- ▶ **Câu 2:** Xuất phát với dân số 12 triệu người vào năm 1990, thành phố này được dự đoán sẽ giảm xuống còn 11 triệu người vào năm 2000.

- ▶ **Câu 3:** Tuy nhiên, kết quả thực tế lại đi ngược với dự báo này, khi dân số bất ngờ tăng lên 15 triệu người.

4 PARAPHRASING: Trong bài này, chúng ta sẽ cần paraphrase các cụm từ sau nhiều lần:

► **Liên quan đến con số dự báo:**

- *the projections*
- *the forecasted numbers*
- *predicted population*

► **Liên quan đến con số thực tế:**

- *the actual figures*
- *the real numbers*
- *the actual results*



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TẠI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

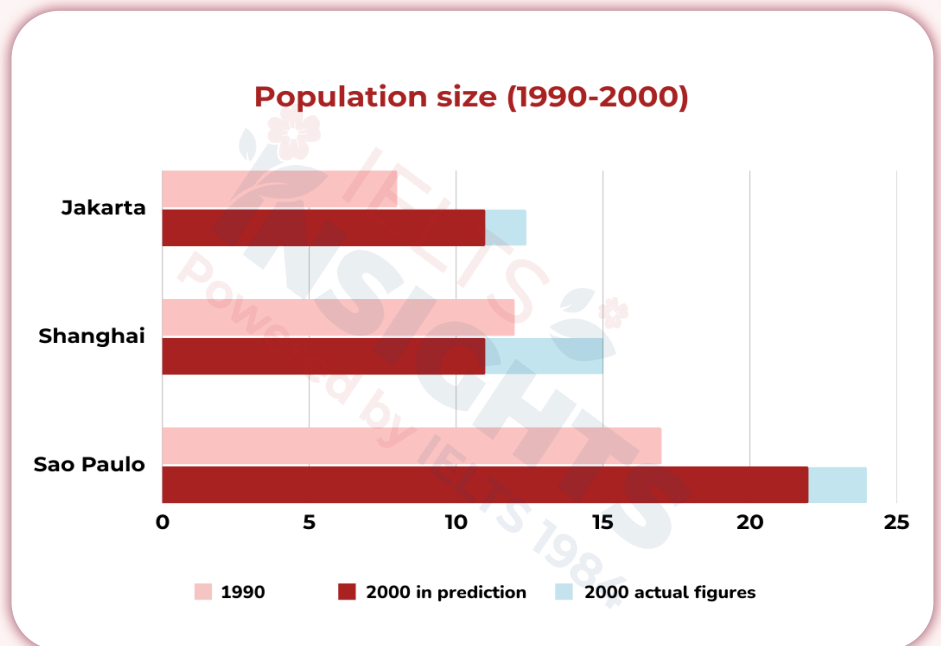
Join group Zalo giải đáp học thuật về IELTS
của team IELTS 1984 & YouPass



CLICK ĐỂ THAM GIA GROUP ZALO

The chart shows information about the actual and expected figures of population of three cities, Jakarta, Sao Paulo, and Shanghai.

Summarize the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



SAMPLE

viết bởi anh giáo Trần Trung Tín (IELTS 8.0)

Word Count: 197 words

Paraphrasing | Vocabulary

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and Sao Paulo, in 1990 and **the projections** for 2000, alongside **the actual figures** for the latter year.

Overall, for each city, **the real numbers** in 2000 surpassed **the forecasted ones**, with Shanghai having been the only city expected to decrease in population. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Looking at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations, at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its **predicted population** being 11 million and the final result growing to 12 million.

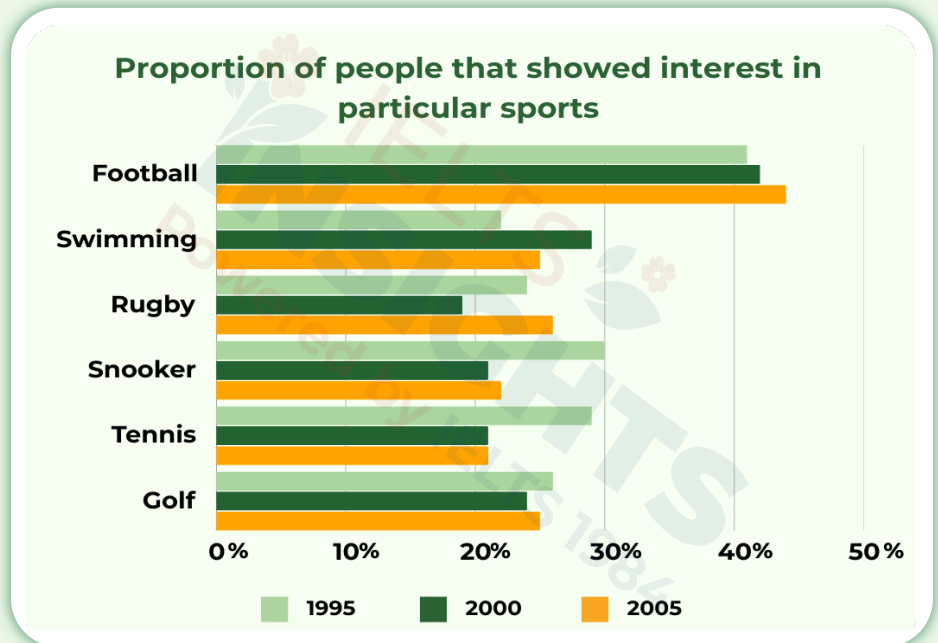
In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by **the actual results**, as an unexpected rise to 15 million was recorded.



Quay về Mục Lục

The chart below shows the proportion of survey respondents that showed interest in particular sports in UK.

Summarise the information by selecting, reporting the main features, and make comparison where relevant.



DISCUSSION

1 IDEA CHO OVERVIEW: Khi viết overview cho số liệu có thay đổi qua thời gian, **team academic IELTS 1984** chúng mình sẽ tập trung vào trend (xu hướng) và differences (sự khác biệt).

● **Trend:** Football, Swimming, và Rugby đều ngày càng trở nên được yêu thích, trong khi đó, Snooker, Tennis, và Golf trở nên ít được yêu thích hơn.

● **Differences:** Football là môn thể thao được yêu thích nhất ở cả 3 năm.

2 CÁCH PHÂN BODY: Với bar chart này, chúng mình sẽ phân body theo môn thể thao, 1 đoạn cho các môn thể thao trở nên được yêu thích hơn và 1 đoạn cho các môn thể thao còn lại:

● **BODY 1:** Tả số liệu và thay đổi của Football, Swimming, và Rugby.

● **BODY 2:** Tả số liệu và thay đổi của Snooker, Tennis, và Golf.

3 CÁCH VIẾT TỪNG CÂU:

● BODY 1: Football, Swimming và Rugby

- ▶ **Câu 1:** Tả số liệu của Football, Swimming và Rugby vào 1995.
- ▶ **Câu 2:** Sự hứng thú dành cho Football tiếp tục tăng đều tới mức 45% vào 2005.
- ▶ **Câu 3:** Trong khi đó, số liệu của Swimming đạt đỉnh vào năm 2000 và giảm còn 25% vào 2005.
- ▶ **Câu 4:** Rugby có xu hướng ngược lại, giảm vào 2000 và tăng lên 27% vào năm cuối.

● BODY 2: Snooker, Tennis, và Golf

- ▶ **Câu 1:** Vào năm 1995, người ta thể hiện sự hứng thú khá đồng đều cho cả ba môn Snooker, Tennis, và Golf.
- ▶ **Câu 2:** Sau đó, số liệu của cả Snooker và Tennis đều giảm xuống 23% vào năm 2005.
- ▶ **Câu 3:** Số liệu của Golf khá ổn định quanh mức 25% ở cả ba năm.

4 PARAPHRASING: Trong bài này, thể hiện sự yêu thích (*show interest*) sẽ được dùng nhiều lần, nên mình sẽ có một vài cách để paraphrase cụm này:

- ▶ *public interest*
- ▶ *express a preference for ...*
- ▶ *interest levels // levels of interest*



Luyện viết bài này để được YouPass Writing AI chấm chữa miễn phí

[TAI ĐÂY](#)

*Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.*

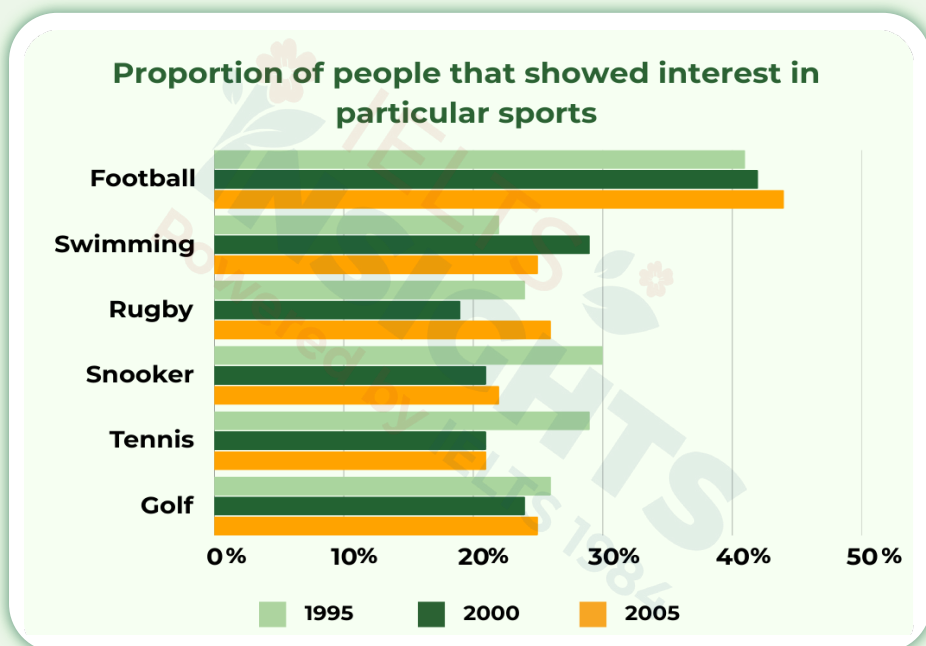
*Join group Zalo giải đáp học thuật về IELTS
của team IELTS 1984 & YouPass*



CLICK ĐỂ THAM GIA GROUP ZALO

The chart below shows the proportion of survey respondents that showed interest in particular sports in UK.

Summarise the information by selecting, reporting the main features, and make comparison where relevant.



SAMPLE

viết bởi anh giáo Quách Minh Tân (IELTS 8.5)

Word Count: 213 words

Paraphrasing | Vocabulary

The bar chart compares the percentage of people interested in six sports across the UK in three different years, 1995, 2000, and 2005.

Overall, football held its position as the UK's most popular sport throughout the period. In addition, while football, swimming, and rugby experienced upward trends in popularity over the period, interest in snooker, tennis, and golf declined.

Regarding the sports with increased **public interest**, in 1995, football was the most popular sport, attracting approximately 40% of respondents, whereas about 23% of people **expressed a preference for** swimming and rugby. In the later surveys, football continued to dominate, with interest gradually rising to approximately 45% by 2005. Meanwhile, swimming's popularity peaked at around 29% by 2000, before falling to 25% in 2005. The opposite trend was true for rugby, with its figures dropping to 19% by 2000, before surging to 27% by the final year.

With regard to the remaining sports, in 1995, people expressed similar **levels of interest** in snooker and tennis, with respective figures of 30% and 29%, closely followed by golf's 27%. In the following years, both snooker and tennis experienced sharp declines, ending up at around 23% each in 2005. Meanwhile, golf maintained relatively stable **interest levels** across the three given years, hovering around the 25% mark.

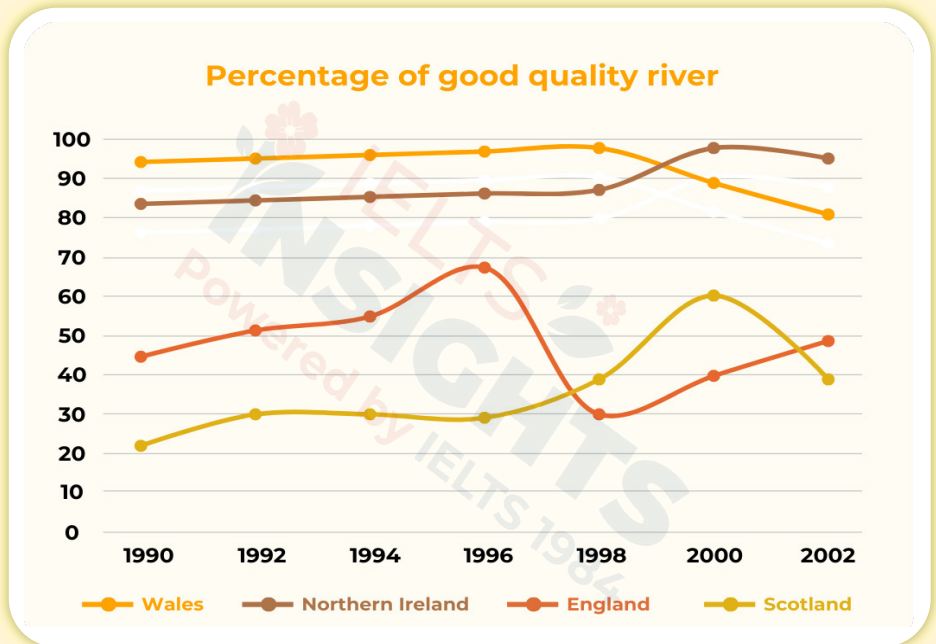


Quay về Mục Lục

The chart below shows the percentage of water in UK rivers that was classified as having good chemical quality between 1990 and 2002.

Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.

(Đây là đề được 2 bạn học viên của IELTS 1984 báo về trong ngày thi 12/12/2024 và 22/12/2024.)



DISCUSSION

1 IDEA CHO OVERVIEW: Đối với bài có sự thay đổi qua thời gian, **team academic IELTS 1984** chúng mình cũng nhìn vào **differences** (sự khác biệt) và **trend** (xu hướng) của dữ liệu để chọn thông tin cho phần Overview.

● **Differences:** **Northern Ireland** và **Wales** luôn có nước sạch nhất.

● **Trend:** Trừ **Wales** ra, nước sông ở **các nước còn lại** đều có cải thiện về chất lượng.

2 CÁCH PHÂN BODY: Ở bài này chúng mình phân body theo nước:

● **BODY 1:** Các nước có chất lượng nước tốt nhất, là **Wales** và **Northern Ireland**.

● **BODY 2:** Các nước còn lại, là **England** và **Scotland**.

3 CÁCH VIẾT TỪNG CÂU:

● **BODY 1: Wales và Northern Ireland**

- ▶ **Câu 1:** Năm 1990, 96% nước sông ở **Wales** được xác định là mức độ hóa chất tốt, cao hơn con số 83% của **Northern Ireland**.

- ▶ **Câu 2:** Sau đó, độ sạch của sông ngòi ở **Wales** giữ ổn định tới năm 1998, trước khi giảm mạnh còn 80% ở năm 2002.

- ▶ **Câu 3:** Chất lượng nước sông ở **Northern Ireland** thì tăng đều tới gần 100% năm 2000, rồi rớt nhẹ xuống còn 96% năm 2002, vượt qua **Wales** từ năm 1999.

● **BODY 2: England và Scotland**

- ▶ **Câu 1:** Năm 1990, sông ở **Scotland** có chất lượng hóa chất thấp nhất, với con số 20%, dưới phân nửa con số 45% của **England**.

- ▶ **Câu 2:** Sau đó, con số của **England** tăng mạnh đạt đỉnh tại 70% năm 1996, rồi giảm chạm đáy tại 30% năm 1998, rồi có sự phục hồi mạnh về mức 50% ở năm 2002.

- ▶ **Câu 3:** Phần trăm nước sông sạch ở **Scotland** tăng đều đạt 60% năm 2000, rồi giảm về mức 40% trong vòng 2 năm cuối.

4 PARAPHRASING: Trong bài sẽ có những ý lặp lại để diễn đạt về chất lượng nước, bạn có thể tham khảo một số cách paraphrase sau nhé:

- ▶ *be classified as having good chemical levels*
- ▶ *meet good chemical quality standards*
- ▶ *be of high/low quality in terms of chemical composition*
- ▶ *good river quality // river cleanliness // river purity*



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TẠI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Join group Zalo giải đáp học thuật về IELTS
của team IELTS 1984 & YouPass

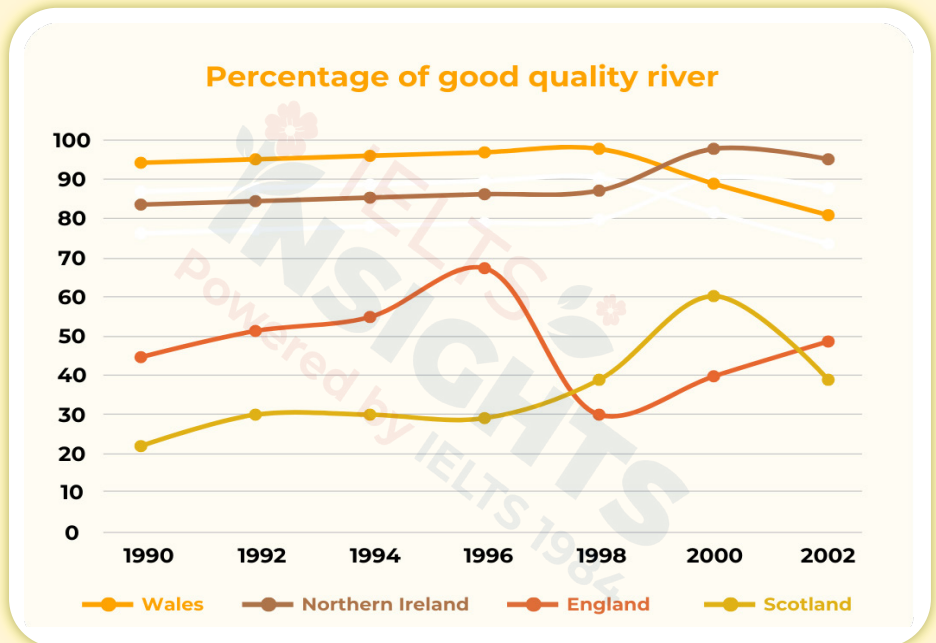


CLICK ĐỂ THAM GIA GROUP ZALO

The chart below shows the percentage of water in UK rivers that was classified as having good chemical quality between 1990 and 2002.

Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.

(Đây là đề được 2 bạn học viên của IELTS 1984 báo về trong ngày thi 12/12/2024 và 22/12/2024.)



SAMPLE

viết bởi anh giáo Mai Công Trung (IELTS 8.5)

Word Count: 228 words

Paraphrasing | Vocabulary

The line chart illustrates the percentages of river water **meeting good chemical quality standards**, in four countries in the UK, from 1990 to 2002.

Overall, rivers in Northern Ireland and Wales consistently had the cleanest water. Additionally, with the exception of Wales, all the regions showed improvements in their water quality over the period shown.

With regards to the two leading nations, in 1990, roughly 96% of rivers in Wales **were classified as having good chemical levels**, noticeably higher than Northern Ireland's 83%. In the following years, Wales's **river cleanliness** remained relatively stable until 1998, before declining sharply to around 80% by 2002. In contrast, Northern Ireland's river quality gradually improved, with its **purity** rising to nearly 100% in 2000, and then slightly falling to 96% by 2002, having surpassed Wales since 1999.

Regarding the remaining countries, in 1990, Scotland's rivers **were of the lowest quality in terms of chemical composition**, with only 20% of river water there up to par, less than half of England's 45%. Subsequently, the latter's purity rose sharply to a peak of 70% by 1996, and then dramatically fell back to a low of 30% in 1998, followed by a significant recovery to 50% by 2002. Similarly, the percentage of clean water in Scotland rose steadily, reaching 60% in 2000 before declining to 40% over the final two years.



Quay về Mục Lục

Ta-da!!! Bạn đã đọc xong 3 bài Task 1 rồi à?
Giỏi quá! Bây giờ mình hãy cùng đi "du xuân"
với các bài essay về chủ đề



Travel Culture



...y
forward. Even though
ake, I know that if
...u end up th
I nemin
mistake
hat f

Organized tours to remote areas and community are increasingly popular. Is it a positive or negative development for the local people and the environment?

DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Với topic là: “Tour du lịch có tổ chức đến các vùng xa xôi và cộng đồng địa phương ngày càng phổ biến”. **Team academic IELTS 1984** cho rằng xu thế này gây bất lợi cho môi trường tại những khu vực này, trong khi mang lại lợi ích về kinh tế và xã hội cho người dân địa phương.

→ Theo **Logical Framework®**, chúng mình sẽ chia 2 đoạn trong phần body như sau:

● **BODY 1:** Việc tổ chức quá nhiều tour du lịch đến các cộng đồng xa xôi có thể gây hại cho môi trường:

- ▶ Đầu tiên, du khách thiếu ý thức có thể làm hư hại các địa điểm chưa được quản lý bởi chính quyền.
- ▶ Thứ hai, sẽ có nạn phá rừng để xây dựng các cơ sở du lịch mới cho nhiều du khách.

● **BODY 2:** Nhờ có các tour du lịch có tổ chức, người dân vùng nông thôn có thêm nhiều lựa chọn nghề nghiệp và cơ sở hạ tầng có khả năng được cải thiện:

- ▶ Đầu tiên là khi có nhiều du khách hơn, người dân địa phương có thêm cơ hội việc làm.
- ▶ Thứ hai, chính phủ sẽ đầu tư vào cơ sở hạ tầng ở vùng sâu vùng xa khi nhận thấy tiềm năng kinh tế từ du lịch.

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1 - Bàn về mặt gây hại tới môi trường:**

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Về mặt tiêu cực, việc tổ chức quá nhiều tour du lịch ở...

các vùng xa xôi có thể gây hại (**detrimental**) cho cảnh quan thiên nhiên.

- ▶ **Câu 2 (Bất lợi 1):** Đáng chú ý nhất là du khách thiếu ý thức có thể phá hoại vẻ đẹp của môi trường xung quanh.

- ▶ **Câu 3 - 4 (Lý do):** Nguyên nhân một phần là do những địa điểm này không được chính quyền quản lý một cách chính thức (**officially maintained**), nên dễ xảy ra tình trạng vứt rác thiếu kiểm soát (**uncontrolled littering**), làm cho nơi đây trông mất mỹ quan và kém hấp dẫn đối với người dân địa phương và du khách.

- ▶ **Câu 5 (Bất lợi 2):** Thêm vào đó, việc khai hoang mặt bằng quy mô lớn (**extensive land clearing**) để xây dựng các cơ sở du lịch mới nhằm đáp ứng lượng du khách tăng lên thường dẫn đến nạn phá rừng.

- ▶ **Câu 6 (Ví dụ):** Ở vùng Cao nguyên Nam Trung Bộ của Việt Nam, việc mở rộng các khách sạn và khu nghỉ dưỡng đã dẫn đến việc phá hủy hàng nghìn héc ta rừng thông, đặc biệt là ở khu vực xung quanh Đà Lạt, nơi xưa kia thông chiếm phần lớn cảnh quan (**dominate the landscape**).

● **BODY 2 - Bàn về những cái lợi cho người dân địa phương:**

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Tuy nhiên, các tour du lịch có tổ chức cũng mang lại cơ hội việc làm mới cho người dân nông thôn và thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng.

- ▶ **Câu 2 (Lợi ích 1):** Về việc làm, với lượng khách du lịch tăng lên, các dịch vụ như cho thuê xe đạp, hướng dẫn viên du lịch và chỗ ở cũng phát triển theo.
- ▶ **Câu 3 (Tác động):** Nhờ đó, họ có thể có nguồn thu nhập ổn định và cao hơn (**lucrative incomes**) so với so với công việc nông nghiệp, giúp cải thiện chất lượng cuộc sống (**living standards**).
- ▶ **Câu 4 (Lợi ích 2):** Về cơ sở hạ tầng, khi nhận thấy tiềm năng kinh tế (**economic potential**) từ du lịch, chính phủ sẽ có động lực đầu tư vào các dự án ở vùng sâu vùng xa
- ▶ **Câu 5 (Ví dụ):** Ở các vùng núi phía Bắc của Việt Nam, sau khi những nơi kém phát triển với cảnh đẹp thu hút sự chú ý của du khách quốc tế, chất lượng đường xá chính đã được cải thiện để đảm bảo những chuyến đi an toàn hơn (**safer journeys**), mang lại lợi ích cho cả du khách và cư dân địa phương.

3 PARAPHRASING: Trong bài này, chúng ta sẽ cần paraphrase các cụm từ sau nhiều lần:

- ▶ **remote areas:** remote regions and communities, remote areas, rural communities, undeveloped destinations
- ▶ **local people:** local populations, locals, local inhabitants, residents of such places

4 VOCABULARY:

- ▶ **detrimental** (adj): gây hại
- ▶ **lucrative** (adj): sinh lợi cao/ mang lại nhiều tiền
- ▶ **living standards:** chất lượng cuộc sống



Luyện viết bài này để được YouPass Writing AI chấm chữa miễn phí

[TẠI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Join group Zalo giải đáp học thuật về IELTS
của team IELTS 1984 & YouPass



CLICK ĐỂ THAM GIA GROUP ZALO

Organized tours to remote areas and community are increasingly popular. Is it a positive or negative development for the local people and the environment



SAMPLE

viết bởi anh giáo Nguyễn Quang Huy (IELTS 8.0)

Word Count: 340 words

Paraphrasing | Vocabulary

There is a growing trend to go on tours to **remote regions and communities**. I believe such activities are damaging to the environment in these areas, while having the potential to provide socio-economic benefits for **local populations**.

On the one hand, it can be **detrimental** to the natural landscape if too many tours are held in **remote areas**. Most notably, careless tourists may damage and spoil the beauty of their surroundings. This is partly because such locations may not be officially maintained by the authorities, and thus are prone to uncontrolled littering. This potentially makes such places look unsightly and less attractive to both local residents and visitors. In addition, extensive land clearing for the development of new tourism facilities to accommodate more visitors may lead to deforestation. For instance, in Vietnam's central highlands, the rapid expansion of tourist resorts and hotels has resulted in the destruction of thousands of hectares of native pine forests, particularly in areas around the city of Da Lat, where these ancient trees once dominated the landscape.

On the other hand, owing to the popularity of organized tours, there are more job opportunities for people in **rural communities** and potentially improved infrastructure. Regarding the former, with more visitors, there has been a rise in services such as bike rentals, tour guides, and accommodations. Therefore, **locals** are then able to earn more stable and **lucrative** incomes than they typically receive for agricultural work, helping residents improve their **living standards**. As for infrastructure, recognizing tourism's economic potential could motivate the government to invest in projects in remote areas. In mountainous regions, as can be seen in North Vietnam, after previously undeveloped places home to beautiful scenery attracted the attention of international tourists, the quality of major roads was improved to ensure safer journeys, benefiting both visitors and the **local inhabitants**.

In conclusion, although the increasing popularity of guided tours to remote undeveloped destinations is a negative trend for the natural environment, it allows **residents of such places** to benefit from infrastructure development and earn a better living.



Quay về Mục Lục

Because most information about culture and history can be found on the Internet today, museums are not necessary. To what extent do you agree or disagree?

(Đề được gửi từ bạn Bích Huyền, lớp BUD 08 ONL A, với điểm số 6.5 Overall và 7.0 Writing)

DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Đây là đề thi được một bạn học sinh báo về cho **team academic IELTS 1984**. Đề bài bàn bạc về việc **liệu rằng bảo tàng có còn cần thiết hay không, khi mà phần lớn các thông tin về lịch sử và văn hoá đã có trên Internet**.

Thật vậy, chỉ cần có điện thoại thông minh, ai cũng có thể tìm hiểu về lịch sử các cuộc chiến tranh hay nền văn hóa của bất kỳ dân tộc nào trên thế giới. Tuy nhiên, để khẳng định bảo tàng **không còn cần thiết** hay **vẫn còn quan trọng** thì cần phải xem xét kỹ lưỡng

→ Do đó nên **team học thuật IELTS 1984** sẽ lập luận theo hướng: **dù Internet có ưu điểm, bảo tàng vẫn giữ vai trò không thể thay thế**.

● **BODY 1:** Tuy Internet có ưu điểm về sự tiện lợi nhưng cũng có nhược điểm về độ tin cậy (lập luận phản đề - **antithesis**).

- ▶ Đầu tiên, Internet mang đến sự tiện lợi khi cho phép mọi người truy cập thông tin mọi lúc mọi nơi (**convenience of online access**).
- ▶ Tuy nhiên, thông tin trên mạng có thể thiếu độ tin cậy và khách quan, vì ai cũng có thể đăng tải thông tin mà không cần kiểm chứng (**unreliable information**).

● **BODY 2:** Vai trò không thể thay thế của bảo tàng trong giáo dục và nghiên cứu

- ▶ Bảo tàng cho phép người xem trải nghiệm trực tiếp với các hiện vật lịch sử, tạo nên trải nghiệm học tập độc đáo mà không nguồn trực tuyến nào có thể thay thế được (**unique learning experience**).
- ▶ Hơn nữa, bảo tàng đóng vai trò quan trọng trong việc lưu trữ và bảo quản hiện vật, tài liệu lịch sử phục vụ cho nghiên cứu khoa học (**research value**).

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1:** Bàn về sự tiện lợi và hạn chế của thông tin trực tuyến

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Việc truy cập thông tin lịch sử và văn hóa trực tuyến rất tiện lợi cho người học.
- ▶ **Câu 2 (Lợi ích):** Người dùng có thể dễ dàng tìm kiếm nhiều website khác nhau cung cấp các tài liệu học tập chất lượng cao, bao gồm hiện vật lịch sử (**historical artifacts**), tour tham quan ảo và tài liệu lịch sử.
- ▶ **Câu 3 (Tác động):** Điều này giúp mọi người tiếp cận kiến thức một cách thuận tiện mà không cần phải di chuyển đến bảo tàng.
- ▶ **Câu 4 (Phản đề):** Tuy nhiên, sự phổ biến của thông tin trực tuyến có thể làm mờ ranh giới (**blur the line**) giữa sự thật đã được kiểm chứng và quan điểm cá nhân, vì không phải mọi nguồn thông tin đều khách quan và đáng tin cậy (**objective and reliable**).

- ▶ **Câu 5 (Lý do):** Bất kỳ ai cũng có thể đăng tải thông tin mà không cần hiểu biết sâu sắc về lịch sử hay di sản văn hóa (**cultural heritage**), điều này làm khó người học vì không chọn lọc được nguồn tham khảo đáng tin cậy.

● **BODY 2:** Bàn về vai trò không thể thay thế của bảo tàng

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Bảo tàng mang đến những lợi ích độc đáo thông qua việc tương tác trực tiếp (**real-life interactions**) với các hiện vật lịch sử và văn hóa, đồng thời cung cấp giá trị nghiên cứu quan trọng.
- ▶ **Câu 2 (Lợi ích 1):** Tại bảo tàng, khách tham quan có thể trực tiếp tương tác với các hiện vật lịch sử, vì những nơi này lưu giữ (**house (verb)**) các vật phẩm và cổ vật nguyên bản (**authentic objects and ancient relics**).
- ▶ **Câu 3 (Tác động):** Các trưng bày vật lý thể hiện quy mô, kích thước và kỹ thuật chế tác thực sự của các hiện vật để mọi người chiêm ngưỡng và nghiên cứu, cho phép họ có sự hiểu biết sâu sắc hơn về lịch sử và văn hoá nhân loại, mang tới trải nghiệm độc đáo (**unique learning experience**) mà không có trên các nguồn online.

- ▶ **Câu 4 (Lợi ích 2):** Thêm vào đó, bảo tàng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn bằng chứng lịch sử (**preserving historical evidence**) cho các nhà khoa học nghiên cứu.

- ▶ **Câu 5 (Tác động):** Việc sưu tầm và lưu trữ hiện vật, ảnh và tài liệu viết giúp các nhà nghiên cứu hiểu được cách sống cũng như hoạt động văn hóa của con người xuyên suốt lịch sử.

3 PARAPHRASING: Vì đề bài này xoay quanh bảo tàng và di tích lịch sử, chúng ta có thể dùng những cụm từ sau để paraphrase nhé:

- ▶ **historical artifacts:** historical objects, authentic objects, ancient relics, physical displays, exhibits
- ▶ **access:** find, Acquire, readily available, search for

4 VOCABULARY:

- ▶ **documentation:** tài liệu
- ▶ **blur the line:** làm mờ ranh giới
- ▶ **unverified:** chưa được kiểm chứng
- ▶ **establishment:** cơ sở
- ▶ **craftsmanship:** tay nghề



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TAI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Join group Zalo giải đáp học thuật về IELTS
của team IELTS 1984 & YouPass



CLICK ĐỂ THAM GIA GROUP ZALO

Because most information about culture and history can be found on the Internet today, museums are not necessary. To what extent do you agree or disagree?

(Đề được gửi từ bạn Bích Huyền, lớp BUD 08 ONL A, với điểm số 6.5 Overall và 7.0 Writing)



SAMPLE

viết bởi anh giáo Phạm Công Minh (IELTS 8.5)

Word Count: 324 words

Paraphrasing | Vocabulary

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is **readily available** online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online **access** to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can **search for** a wide variety of websites that provide them with high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and historical documentation. This allows people to **acquire** knowledge in this field more conveniently without the need to travel to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to **blur the line** between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such **unverified** information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to **find** accurate historical and cultural knowledge.

Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural **exhibits**, while providing significant research value at the same time. At a museum, visitors can sometimes directly interact with **historical objects**, as these **establishments** house **authentic objects** and **ancient relics**. These **physical displays** showcase the true scale, size, and **craftsmanship** of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into human history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in providing **documentation** by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of **historical artifacts**, photographs and written records allows researchers to understand how people lived as well as understanding their cultural activities throughout history.

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.



Quay về Mục Lục

Many museums and historical sites are mainly visited by tourists and not local people. Why is this the case? What can be done to attract local people?

(Đề được một bạn học sinh báo về cho team academic IELTS 1984)

DISCUSSION

1 IDEA VÀ CÁCH LẬP LUẬN: Với topic là: “Nhiều bảo tàng và di tích lịch sử chủ yếu được khách du lịch ghé thăm thay vì người dân địa phương”

→ **Team academic IELTS 1984** cho rằng nguyên nhân chính nằm ở nhận thức của người dân địa phương và hoạt động marketing bị hạn chế. Để có thể thu hút nhiều người dân địa phương đến tham quan bảo tàng hơn, cần có sự hành động từ phía bảo tàng và từ phía chính quyền.

→ Theo **Logical Framework®**, chúng mình sẽ chia 2 đoạn trong phần body như sau:

● **BODY 1:** Nguyên nhân chính dẫn đến việc không có nhiều người dân địa phương đến tham quan bảo tàng:

- ▶ Đầu tiên, đa phần người dân địa phương **cho rằng mình đã có đủ kiến thức** về văn hóa và lịch sử của vùng miền, nên thấy không cần thiết phải đi thăm những địa điểm này.
- ▶ Thứ hai, do **chưa có nhiều hoạt động marketing**, bảo tàng và di tích được xem như những di vật cũ kỹ, lỗi thời, không phù hợp với sở thích hiện đại của người dân địa phương.

● **BODY 2:** Để thu hút người dân địa phương đến bảo tàng, chúng ta có thể đưa 2 giải pháp như sau:

- ▶ Đầu tiên là **đổi mới triển lãm và cách trình bày**, kèm thêm việc tổ chức các sự kiện đặc biệt với chương trình giáo dục do...

chuyên gia lịch sử dẫn dắt để thu hút người dân địa phương.

- ▶ Giải pháp thứ hai là **phân bổ thêm ngân sách để đẩy mạnh marketing** trên mạng xã hội, hợp tác với nghệ sĩ và người có ảnh hưởng nhằm tạo nội dung hấp dẫn.

2 PHÁT TRIỂN Ý:

● **BODY 1:** Bàn luận về 2 nguyên nhân chính

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Có hai yếu tố đóng góp vào sự chênh lệch (**disproportionate**) giữa số lượng khách du lịch và khách tham quan địa phương tại nhiều bảo tàng và di tích lịch sử.

- ▶ **Câu 2 (Lý do 1):** Thực tế, những địa điểm có ý nghĩa văn hóa này thường được đưa vào lịch trình du lịch (**travel itineraries**), chủ yếu xuất phát từ mong muốn hiểu rõ hơn về các sự kiện lịch sử và di sản văn hóa (**cultural heritage**) của các điểm đến.

- ▶ **Câu 3 (Đối chiếu):** Trong khi đó, hầu hết người dân địa phương cho rằng họ đã có đủ kiến thức (**sufficient knowledge**) về văn hóa và lịch sử của vùng miền mình, do đó thấy không cần thiết phải đến tham quan (**make visits to**) những địa điểm này.

- ▶ **Câu 4 (Lý do 2):** Hơn nữa, do chưa có nhiều nỗ lực marketing hiệu quả (**lackluster marketing efforts**),...

các bảo tàng và di tích lịch sử thường được người dân địa phương xem như là những di vật của quá khứ (**relics of the past**), dường như không liên quan đến sở thích hiện đại (**irrelevant to modern interests**).

- ▶ **Câu 5 (Tác động):** Cách nghĩ như vậy dẫn đến việc họ không nhận thức được hết (**a lack of appreciation**) tầm quan trọng về lịch sử và văn hóa (**historical and cultural significance**) mà những nơi này mang lại, do đó khiến cho họ không còn muốn đến tham quan những nơi này nữa.

● **BODY 2:** Đề xuất ra 2 giải pháp để thu hút người dân địa phương đến bảo tàng

- ▶ **Câu 1 (Topic sentence):** Để nâng cao sự phổ biến của bảo tàng và di tích lịch sử đối với khách tham quan là người địa phương, một số biện pháp có thể được xem xét (**can be taken into consideration**)
- ▶ **Câu 2 (Giải pháp 1):** Phái bảo tàng cần đổi mới cách trưng bày (**innovate their exhibits**) và mang đến những cái nhìn mới mẻ và sâu sắc hơn về các sự kiện lịch sử.
- ▶ **Câu 3 (Ví dụ 1):** Điều này có thể được thực hiện bằng cách tổ chức các sự kiện đặc biệt có các chương trình giáo dục do các chuyên gia lịch sử dẫn dắt, thu hút khách tham quan địa phương quan tâm đến việc khám phá lịch sử từ những góc nhìn mới (**fresh perspectives**).
- ▶ **Câu 4 (Giải pháp 2):** Chính quyền cần phân bổ thêm ngân sách (**allocate more funds**) cho các bảo tàng và di tích lịch sử, giúp họ có thể thực hiện các chiến dịch marketing (**run marketing campaigns**) trên mạng xã hội để tiếp cận nhiều đối tượng hơn.

- ▶ **Câu 5 (Ví dụ 2):** Điều này có thể được thực hiện thông qua hợp tác với các nghệ sĩ và người có ảnh hưởng nổi tiếng, những người có thể tạo ra nội dung hấp dẫn (**engaging content**) thu hút người hâm mộ của họ, từ đó giúp tăng lượng khách (**increase traffic**) đến các địa điểm văn hóa này.

3 PARAPHRASING: Vì đề bài này xoay quanh bảo tàng và di tích lịch sử, chúng ta có thể dùng những cụm từ sau để paraphrase nhé:

- ▶ **museums and historical sites:** these culturally important places, such attractions, these cultural sites, the institutions/ these cultural institutions

4 VOCABULARY:

- ▶ **historical events and cultural heritage:** sự kiện lịch sử và di sản văn hoá
- ▶ **relics of the past:** những di vật của quá khứ
- ▶ **hold historical and cultural significance:** mang giá trị lịch sử văn hoá to lớn
- ▶ **up-to-date historical reinterpretation:** tái hiện lịch sử theo một góc nhìn hiện đại



Luyện viết bài này để được YouPass
Writing AI chấm chữa miễn phí

[TAI ĐÂY](#)

Lưu ý: Bạn viết trên laptop hoặc máy tính cá nhân nhé.
YouPass Writing AI hiện chưa hỗ trợ viết trên điện thoại.

Many museums and historical sites are mainly visited by tourists and not local people. Why is this the case? What can be done to attract local people?

(Đề được một bạn học sinh báo về cho team academic IELTS 1984)



SAMPLE

viết bởi anh giáo Nguyễn Công Đức (IELTS 8.0)

Word Count: 334 words

Paraphrasing | Vocabulary

There is a tendency among museums and historical sites towards mainly attracting tourists rather than locals. This trend can be attributed to several factors, and some approaches can be adopted by the institutions themselves and the government to draw more local visitors.

There are two factors contributing to the disproportionate numbers of tourists and local visitors to many museums and historical sites. In fact, **these culturally important places** are often included in tourists' travel itineraries, primarily driven by the desire to have a better understanding of the **historical events and cultural heritage** of their destinations. Meanwhile, most local residents assume that they already have sufficient knowledge of their regions' culture and history, thus finding it unnecessary to make visits to **such attractions**. Furthermore, due to lackluster marketing efforts, museums and historical sites are often perceived by locals as **relics of the past**, seemingly irrelevant to modern interests. Such a perception results in a lack of appreciation for **the historical and cultural significance that these places hold**, thereby discouraging locals from seeking them out.

To raise the popularity of museums and historical sites among local visitors, several measures can be taken. Firstly, it is important for **the institutions** to update their exhibits and provide relevant insights into past events. This can be implemented by organizing special events that feature educational programs led by history experts, which can attract local visitors interested in exploring history from fresh perspectives. Another measure is for the authorities to allocate more funds to museums and historical sites, enabling them to run marketing campaigns on social media to reach a broader range of audiences. This can be done by collaborating with famous artists and influencers, who can create engaging content that appeals to their fanbases, thereby helping increase traffic to **these cultural sites**.

To sum up, it is personal perceptions and limited marketing that result in local people avoiding regular visits to museums and historical sites. However, several actions, including **up-to-date historical reinterpretations** and governmental support, might be highly effective in increasing the popularity of **these cultural institutions for the locals**.



Quay về Mục Lục

HUMANS

of IELTS INSIGHTS

Xin chào, bạn đọc thương mến!

Chúng mình là đội ngũ học thuật của IELTS 1984 (gọi thân thương là Tám Bốn). Đầu tiên, chúng mình cảm ơn bạn vì đã dành ra ít phút đọc bài viết này, mong rằng bạn đã có thể bỏ túi được nhiều bài học hữu ích.

Là một đội ngũ yêu tha thiết việc dạy học và giúp học viên giỏi lên, chúng mình rất trăn trở khi thấy các bạn tự học IELTS hoang mang và bị “lạc” bởi vô số bài mẫu trên thị trường. Đó là động lực lớn nhất để IELTS 1984 thực hiện tạp chí giải đề thi IELTS chi tiết hàng tháng và hoàn toàn miễn phí để nhiều bạn có thể tiếp cận với tài liệu chất lượng hơn



Đội ngũ sản xuất



Đội ngũ sản xuất của chúng mình gồm có: team học thuật trên 50% giáo viên IELTS 8.5 - 9.0, bạn Tim - cố vấn học thuật người Mỹ và thầy Tony Grace - cựu giám khảo IDP.

Nếu bạn quan tâm, hãy đón đọc tạp chí sớm nhất và đăng ký nhận tại <https://ielts1984.vn/ielts-insights>



Bài chấm của **ex-examiner**





OVERALL BAND SCORE **9** **9+9+9+9**

[SEE BELOW C&C LR GRA](#)

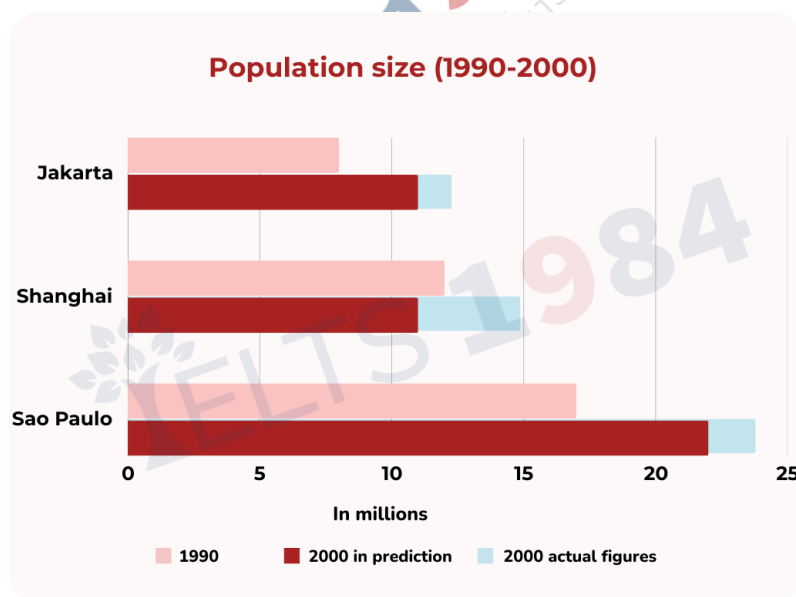
[MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 1

-TASK 1

The chart shows information about the actual and expected figures of population of three cities, Jakarta, Sao Paulo, and Shanghai.

Summarize the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant.



**Your answer**

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and Sao Paulo, in 1990 and the projections for 2000, alongside the actual figures for the latter year.

Overall, for each city, the real numbers in 2000 surpassed the forecasted ones, with Shanghai having been the only city expected to decrease in population. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Looking at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations, at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its predicted population being 11 million and the final result growing to 12 million.

In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by the actual results, as an unexpected rise to 15 million was recorded.



OVERALL BAND SCORE 9 9+9+9+9

TA – Task Achievement nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

The overview is clear.

You have summarised the information accurately.

▪ fully satisfies all the requirements of the task

Band score 9 TA

▪ clearly presents a fully developed response

Band score 9 TA

RECOMMENDED LAYOUT FOR TASK 1 ANSWERS

- Write an introduction paraphrasing the information provided. If possible, change the structure from a noun phrase to a noun clause (change *the chart gives information about the number of* to *the chart shows how many [...]*).
- Write a clear overview of the main trends, differences, and stages. If there are trends and differences (ie if there are changes over time), give some information about both. If there are only differences, as in questions with no time scale, provide differences of more than one type.
- Put the overview after the introduction in a separate paragraph. Don't hide it in the introduction or at the end, as it's the first thing the examiner looks for.
- Separate your paragraphs with blank lines. It looks better and there can be no doubt that it is a new paragraph.
- Write one or more paragraphs about the information itself and organise it logically. Use signposting phrases to show your organisation to the examiner. Eg *Looking first at the most popular reasons, [...]*



- It's not necessary to write a conclusion, because you've already given the information in an overview.

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and Sao Paulo, in 1990 and the projections for 2000, alongside the actual figures for the latter year.

Overall, for each city, the real numbers in 2000 surpassed the forecasted ones, with Shanghai having been the only city expected to decrease in population. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Looking at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations, at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its predicted population being 11 million and the final result growing to 12 million.

In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by the actual results, as an unexpected rise to 15 million was recorded.

Commented [TG1]: Good introduction

Commented [TG2]: Clear overview

Commented [TG3]: Information is summarised accurately and clearly



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

Excellent cohesion and coherence throughout, with minor inaccuracies. The sentences have a natural flow characteristic of high band score answers.

- uses cohesion in such a way that it attracts no attention
- skilfully manages paragraphing

Band score 9 C&C

CORRECT USE OF THE FIGURE

Be careful with the use of the word figure and don't overuse it.

Technically, a figure cannot rise or fall.

This is an extremely useful referencing word, and as such, it can reduce repetition.

It should always be clear what the actual figures represent.

Here are some correct uses. Note the prepositions.

With regard to the university receiving the most applications, the NEU received the highest number from both men and women, **with figures of** 1,200 and 1,100 respectively

Nuclear power and hydro produced less, with respective **figures of** 15 and 5 units

Finally, both Sweden and Denmark saw falls in sales, with respective **figures of** €1 and €0.9 million.

With regard to food and drink, including tobacco products, both the Irish and Turks spent around 30% of their national expenditure on these products, **while that of the figure for Italy** was 15% .

Turkey's **spending** on food stood at around 30%, **while that of Italy** was 15%.

Commented [TG4]: *that of* is incorrect here because it doesn't refer to anything specific

Commented [TG5]: *that of* is correct here because it refers to spending

Commented [TG6R5]:



Turkey's spending on food stood at around 30%, while **the figure for Italy** was 15%.

Commented [TG7]: also correct

As far as leisure and education are concerned, Turkish people spent the most on these services, at just under 5%, which was higher than in people in Sweden and Italy, **where the figures** were closer to 3%

Meanwhile, both rail and rail accounted for around 40MTA, **while the figure for** shipping by pipeline was just around 5MTA

With regard to commuting, the average man made 300 journeys, **while the figure for women** was around 225.

Beef was the most popular meat in 1970, as nearly 220 grams was consumed by the typical person, and after that, **this figure consumption** declined steadily and ended the period at [...]

Meanwhile, both rail and rail accounted for around 40MTA, while **the figure for shipping by pipeline** was just around 5MTA

Turning first to students' rating for the quality of teaching, 65 students rated it as good in 2000. **This figure The level of satisfaction** fell to 63 in 2005, before ending the period higher, at 69.

Commented [TG8]: I might be being pedantic, but figures can't change

In 2000, 32 respondents gave it a good rating but **this figure fell to only 30 did so** in the second survey and a further fall was seen in the last survey, when it stood at 27.

South America made up the largest proportion, with a **figure share** of just over one-quarter.

Commented [TG9]: Figure is not wrong here, but share is better

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and Sao Paulo, in 1990 and the projections for 2000, alongside the actual figures for the latter year.

Overall, for each city, the real numbers in 2000 surpassed the **forecasted ones**, with Shanghai **having been the only city expected to decrease in population**. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Commented [TG10]: Better: forecasts (noun)

Commented [TG11]: Simpler and better: *being*

Commented [TG12]: Better: including Shanghai's, despite a fall in population being predicted for 2000.

Looking **first** at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations,

Commented [TG13]: Better to like with [...], and

Commented [TG14]: Better with this



at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its predicted population being 11 million and the final result ~~growing to being~~ 12 million.

In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by the actual results, as an unexpected rise to 15 million was recorded.

Commented [TG15]: The final result didn't grow – the actual population did.

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected.****Band score 9**

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, with a wide variety of vocabulary, used accurately and with a high level of control.

- uses a wide range of vocabulary with very natural and sophisticated control of lexical features; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 LR

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and Sao Paulo, in 1990 and the projections for 2000, alongside the actual figures for the latter year.

Overall, for each city, the real numbers in 2000 surpassed the forecasted ones, with Shanghai having been the only city expected to decrease in population. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Looking at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations, at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its predicted population being 11 million and the final result growing to 12 million.

In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by the actual results, as an unexpected rise to 15 million was recorded.

Commented [TG16]: Better: *with projections for 2000, and the actual figures for the latter year.*

Commented [TG17]: *Exceeded is better*

Commented [TG18]: See C&C

Commented [TG19]: This looks unnatural to me. safer to say *it was expected to decline / anticipated that*



GRA - Grammatical range and accuracy **nb Some LR errors have not been corrected**

Band score 9

Grammar is used accurately with a wide variety of structures, which should be good for a band score 9.

Punctuation is used correctly throughout.

Appropriate structures are used throughout.

Errors are rare and occur as minor slips.

- uses a wide range of structures with full flexibility and accuracy; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 GRA

The bar chart gives information about the population sizes of three cities, namely Jakarta, Shanghai, and São Paulo, in 1990 and the projections for 2000, alongside the actual figures for the latter year.

Overall, for each city, the real numbers in 2000 surpassed the ~~forecasted~~ forecast ones, with Shanghai having been the only city expected to decrease in population. In addition, Sao Paulo consistently stayed ahead of other cities in population, at nearly double the figures for Jakarta.

Looking at Sao Paulo and Jakarta, in 1990, the former had a population of 17 million, which was more than double the 8 million of the latter. By 2000, Sao Paulo's population was predicted to rise significantly to 22 million, while the actual figure exceeded expectations, at 24 million. Jakarta followed a similar upward trend, with its predicted population being 11 million and the final result growing to 12 million.



In contrast, Shanghai was the only city that did not follow the prediction. Starting with a population of 12 million in 1990, it was projected to decline to 11 million by 2000. This forecast, however, was contradicted by the actual results, as an unexpected rise to 15 million was recorded.



Model Answer

None available for this question



OVERALL BAND SCORE **8.5** **9+8+8+9**

[SEE BELOW C&C LR GRA](#) [MODEL ANSWER](#)

WRITING TASK 2

Write about the following topic:

Because most information about culture and history can be found on the Internet today, museums are not necessary.

To what extent do you agree or disagree?

Give reasons for your answer and include any relevant examples from your own knowledge or experience.

Write at least 250 words.

**Original answer -**

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is readily available online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online access to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can search for a wide variety of websites that provide them with high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and historical documentation from their homes. This allows people to cultivate knowledge in this field more conveniently without the need for travelling to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to blur the line between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such unverified information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to seek accurate historical and cultural knowledge.

Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural exhibits, while simultaneously providing significant research value. At a museum, visitors can directly interact with historical objects, as these establishments house authentic objects and ancient relics. These physical displays showcase the true scale, size, and craftsmanship of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into human's history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in documentation by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of historical artifacts, photographs and written records allows researchers to thoroughly understand how people lived and their cultural activities throughout history.

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.



OVERALL BAND SCORE 8.5 9+8+8+9

TR – Task Response nb – GRA and LR errors have not been corrected

Band score 9

You mentioned research, but the question of what to do with to the priceless artefacts currently being displayed remains unasked and unanswered. Presumably they'd be stolen and end up in private collections. Another consequence of museums disappearing would be knowledge and expertise would be lost — probably forever. However, it's ok not to mention these problems.

You have a clear position throughout and all parts of the question are addressed.

Your position is coherent and well-argued. The ideas are relevant, extended, and coherent.

- fully addresses all parts of the task
- presents a fully developed position in answer to the question with relevant, fully extended and well supported ideas

Band score 9 TR

ADVICE ON BRAINSTORMING FOR TASK 2

As you're planning and writing your answer, remember to constantly ask yourself if you're answering the question. Check back to the question a few times as you think of ideas to make sure they're directly relevant.

- Make sure your introduction directly addresses the question.
- Make sure your ideas address all parts of the question. If the



question asks for **solutions**, in the plural, **you must suggest at least 2**.

- Make sure your main ideas, as stated in the first sentence of the main body paragraphs, are **directly relevant to the question**.
- Make sure your supporting ideas, which follow the main ideas in the main body paragraphs, **directly support the main idea**.
- Be especially careful if you've answered similar question before, as there will always be important differences.
- Make sure your conclusion **directly answers the question**, that it is consistent with the ideas in the main bodies, and that it does not contradict the introduction.

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is readily available online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online access to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can search for a wide variety of websites that provide them with high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and historical documentation from their homes. This allows people to cultivate knowledge in this field more conveniently without the need for travelling to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to blur the line between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such unverified information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to seek accurate historical and cultural knowledge.

Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural exhibits, while simultaneously providing significant research value. At a museum, visitors can directly interact with historical objects, as these establishments house authentic objects and ancient relics. These physical displays showcase the true

Commented [TG1]: Note that the question doesn't say *necessary to provide cultural and historical knowledge*. They might have uses beyond necessary to provide cultural and historical factors. Eg as entertainment, tourist attractions

Commented [TG2]: Good introduction with a clear position

Commented [TG3]: It's not just about learners in the traditional sense of students – this applies to anyone with an interest in history.

Commented [TG4]: Good main idea

Commented [TG5]: If a museum were to disappear, it's fair to assume that all its exhibits would be available online. Personally, when it comes to objectivity, but I wouldn't assume that all *official* versions of history were correct. For one thing, official historians have a great reluctance to admitting they're wrong, even when the evidence proves they are.

Commented [TG6]: Relevant supporting ideas

Commented [TG7]: Good main idea



scale, size, and craftsmanship of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into human's history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in documentation by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of historical artifacts, photographs and written records allows researchers to thoroughly understand how people lived and their cultural activities throughout history.

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.

Commented [TG8]: Relevant supporting ideas

Commented [TG9]: Especially for people who don't live nearby, which is the vast majority of the population of the world.

Commented [TG10]: Good conclusion, consistent with the main ideas



C&C - Cohesion and Coherence nb GRA and LR errors have not been corrected

Band score 8

It is between 8 and 9 for C&C

The organisation is excellent and easy to follow.

The paragraphs have a natural flow of ideas and clear central topics.
Use of cohesive devices and referencing is excellent throughout.

- uses paragraphing sufficiently and appropriately

Band score 8 C&C

- sequences information and ideas logically

Band score 8 C&C

- manages all aspects of cohesion well

Band score 8 C&C

PARAGRAPHING FOR TASK 2

I recommend you write 4 paragraphs as follows:

- Write an introduction, that explains **what the question is**. After reading the introduction, the reader should have a good idea what the essay is about, and **what your position (opinion) is**. It should be possible to write an introduction in under 50 words. It is not necessary to write a long background statement.
- Write 2 main body paragraphs. This should allow you to expand on the ideas sufficiently to persuade the examiner that you've fully supported the main ideas. If you write 3 main bodies, it is more difficult to expand and support them sufficiently to get a high score.
- If it's a two-part question, answer the questions in the order



they're given and **write one paragraph per question.**

- The main body paragraphs should be **100-120 words**, and each paragraph should have a **clear topic sentence** and 2 or more supporting ideas which support the topic sentence with **reasons, evidence, and examples**. Do not waste time with lots of background information.
- The topic sentences should **directly address** the question.
- The conclusion should be consistent with the introduction and the main ideas, and it should not introduce new ideas. **It should directly answer the question. Do not leave the examiner in any doubt about whether you've answered the question.**
- If you write a third paragraph in a *discuss both sides* question to clarify your position, make sure that give a good reason to reject one of the sides. If you just restated the original ideas about one side, the examiner may decide you have covered one side more than the other.
- It is also ok to write a third body paragraph in a *to what extent* question if you have main ideas which both agree and disagree with the proposition. Avoid short paragraphs, with under 70 words, as it may be difficult to show a *clear central topic* in a short paragraph.

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is readily available online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online access to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can search for a wide variety of websites that provide them with information about high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and

Commented [TG11]: Better:
Opinions are divided on whether the availability of information online has rendered museums superfluous.



historical documentation from their homes. This allows people to cultivate knowledge in this field more conveniently without the need for travelling to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to blur the line between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such unverified information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to seek accurate historical and cultural knowledge.

Commented [TG12]: Good topic sentence

Commented [TG13]: Better without this

Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural exhibits, while simultaneously providing significant research value. At a museum, visitors can sometimes directly interact with historical objects, as these establishments house authentic objects and ancient relics. These physical displays showcase the true scale, size, and craftsmanship of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into human's history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in documentation by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of historical artifacts, photographs and written records allows researchers to thoroughly understand how people lived and as well as understanding their cultural activities throughout history.

Commented [TG14]: Good

Commented [TG15]: Good topic sentence

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.

Commented [TG16]: Good

**LR- - Lexical resource nb Some GRA errors have not been corrected****Band score 8**

Vocabulary is used accurately with sufficient flexibility to show precise meaning, and with only minor inaccuracies, which is good for a band score 8

- uses a wide range of vocabulary fluently and flexibly to convey precise meanings

Band score 8 LR

- skilfully uses uncommon lexical items but there may be occasional inaccuracies in word choice and collocation

Band score 8 LR

- produces rare errors in spelling and/or word formation

Band score 8 LR

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is readily available online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online access to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can search for a wide variety of websites that provide them with high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and historical documentation from their homes. This allows people to cultivate knowledge in this field more conveniently without the need for

Commented [TG17]: Or *access*

Commented [TG18]: Better to say *acquire*



travelling to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to blur the line between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such unverified information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to ~~seek~~find accurate historical and cultural knowledge.

Commented [TG19]: More natural: *to travel*

Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural exhibits, while simultaneously providing significant research value. At a museum, visitors can directly interact with historical objects, as these establishments house authentic objects and ancient relics. These physical displays showcase the true scale, size, and craftsmanship of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into human's history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in providing documentation by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of historical artifacts, photographs and written records allows researchers to thoroughly understand how people lived and their cultural activities throughout history.

Commented [TG20]: Seeking is easy. Finding the truth is not always easy.

Commented [TG21]: *At the same time* is better.

Simultaneously implies that it's at the same moment

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.

Commented [TG22]: Unnecessary adjective



GRA – Grammatical range and accuracy nb Some LR errors have not been corrected

Band score 9

Grammar is used accurately with a wide variety of structures, which should be good for a band score 9.

Punctuation is used correctly throughout.

Appropriate structures are used throughout.

Errors are rare and occur as minor slips.

- uses a wide range of structures with full flexibility and accuracy; rare minor errors occur only as 'slips'

Band score 9 GRA

Opinions are divided on whether museums are still necessary to provide cultural and historical knowledge, as, nowadays, such information is readily available online. Although this belief can, indeed, seem reasonable to a certain extent, I believe that museums still hold great significance for several reasons.

Indeed, online access to historical and cultural knowledge can offer greater convenience to learners since they can search for a wide variety of websites that provide them with high-quality learning materials, such as historical artifacts, virtual museum tours, and historical documentation from their homes. This allows people to cultivate knowledge in this field more conveniently without the need for travelling to museums. However, the prevalence of online information in these fields has the potential to blur the line between established facts with personal views, as not every source is objective and reliable. Such unverified information can be uploaded by anyone, regardless of their understanding of history or cultural heritage, making it difficult for people to seek accurate historical and cultural knowledge.



Furthermore, museums offer unique benefits through real-life interactions with historical and cultural exhibits, while simultaneously providing significant research value. At a museum, visitors can directly interact with historical objects, as these establishments house authentic objects and ancient relics. These physical displays showcase the true scale, size, and craftsmanship of the exhibits for people to admire and examine, allowing them to gain a deeper insight into **human's human** history and culture, providing a unique learning experience that cannot be matched by online resources. In addition, museums play an important role in documentation by preserving historical evidence for scientists to access at a later date. The collection and storage of historical artifacts, photographs and written records allows researchers to thoroughly understand how people lived and their cultural activities throughout history.

In conclusion, while online resources may offer greater convenience, museums remain irreplaceable as they provide both a more immersive learning environment and research opportunities for academic studies.

Commented [TG23]: If you wanted to use the possessive, it should be possessive plural. However, compound noun is best



Model answer –

None available this question

